

_ Trong hạnh nguyện của Phật Bồ Tát
Ba nghiệp Kim Cương phát sinh Phước
Duyên Giác Thanh Văn với hữu tình
Gom chứa căn lành, tùy hỷ hết.

_ Tất cả THẾ ĐĂNG ngôi Đạo trường
Hé mở mắt Giác soi ba cõi (3 Hữu)
Nay con quỳ gối xin khuyến thỉnh
Chuyển bánh xe Pháp diệu vô thượng.

_ Bao nhiêu Như Lai, chủ Tam giới
Bậc đến Vô dư, Bát Niển Bàn
Con đều khuyến thỉnh khiến trụ lâu
Chẳng bỏ Bi nguyện cứu thế gian

_ Sám hối, khuyến thỉnh, tùy hỷ Phước
Nguyện con chẳng mất Tâm bồ Đề
Trong Diệu chúng của Phật Bồ Tát
Thường làm bạn lành chẳng rời bỏ

_ Lìa nơi tám nạn sinh vô nạn
Túc mệnh Trụ Trí Tướng nghiêm thân
Mau lìa ngu si đủ trí tuệ
Thảy hay túc mãn Ba La Mật.

_ Phú lạc phong nhiêu sinh Thắng tộc
Quyến thuộc rộng nhiều thường đông đúc
Bốn Vô ngại Biện, mười Tự Tại
Sáu Thông, các Thiền thầy viên mãn
Như Kim Cương Tràng với Phổ Hiền
Nguyện Tán hồi hương cũng như vậy.

_ Tiếp, lễ Bản Tôn với chư Thánh chúng. Chân ngôn là:

“An, bát na ma, phệ”

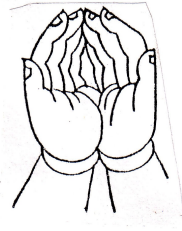
ॐ ५५ ॐ

OM PADMA VIH

Do Chân Ngôn này, làm lễ, nên Bản Tôn, Thánh chúng nhận làm Chủ Tế.

_ Tiếp, đối trước Bản Tôn, ngôi Kiết già hoặc ngôi Bán già. Khởi tâm Đại Bi, ta tu Pháp này vì tất cả chúng sinh mau ra khỏi biển lớn sinh tử, chóng chứng vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề.

Trước hết mài các loại hương dùng để xoa tay, sau đó kết nơi Phật Bộ Tam Muội Gia Ấn. Chắp 2 tay lại giữa rỗng, mở 2 ngón trở co lại phụ ở lóng trên của 2 ngón giữa, 2 ngón cái co phụ ở lóng dưới 2 ngón trở, thì Ấn đó liền thành.



Đặt ấn ở trái tim, tướng 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp tùy hình của Đức Như Lai cho thật rõ ràng từng phần như đối diện trước mặt, chí tâm tụng Chân ngôn 7 biến. Chân ngôn là:

“An, đát tha nga đố na bà phộc dã, sa phộc hạ ”

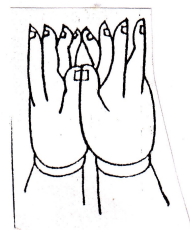
ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो

OM TATHAGATA UDBHAVAYA SVÀHÀ

Do Ấn này với tụng Chân Ngôn cho nên liền cảnh giác tất cả Như Lai, thấy sẽ hộ niệm gia trì cho Hành Giả. Dùng quang minh chiếu chạm lên thân của ta, bao nhiêu tội chướng đều được tiêu diệt, thọ mệnh lâu dài, Phước đức tăng trưởng. Chúng Thánh của Phật Bộ vui vẻ ủng hộ. Đời đời kiếp kiếp xa lìa các nẻo ác, hóa sinh trong hoa sen, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề.

_ Tiếp, kết Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Ấn:

Chắp 2 tay lại giữa rỗng, mở bung 2 ngón trở, 2 ngón giữa, 2 ngón cái, 2 ngón vô danh, co lại như hình hoa sen.



Đặt ấn ở trái tim, tướng Đức Quán Tự Tại với đầy đủ tướng tốt đẹp. Tụng Chân ngôn 7 biến rồi xả ấn ở bên phải đỉnh đầu. Chân ngôn là:

“An, bát na ma, nại bà phộc dã, sa phộc hạ ”

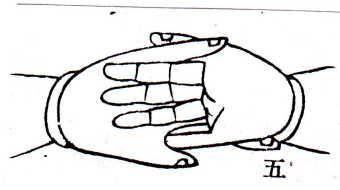
ॐ पद्म उद्भवया स्वहा

OM PADMA UDBHAVAYA SVÀHÀ

Do Ấn này với tụng Chân Ngôn cho nên liền giác ngộ. Bạc Trì Liên Hoa (Padma-dhàra) của hàng Quán Tự Tại, tất cả Bồ Tát, Chúng Thánh của Liên Hoa Bộ thấy đều vui vẻ gia trì hộ niệm. Hào quang của tất cả Bồ Tát chiếu chạm đến thân của Hành giả, bao nhiêu tội chướng đều được trừ diệt, tất cả Bồ Tát thường làm bạn lành.

_ Tiếp, kết Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Ấn:

Tay trái lật lòng bàn tay hướng ra ngoài, đờ lưng bàn tay phải đặt lên lưng bàn tay trái. Lấy ngón cái, ngón út của 2 tay, tướng tay câu móc như hình chày Kim Cương.



Đặt Ấn ở trái tim, tướng Đức Kim Cương Thủ Bồ Tát, tụng Chân ngôn 7 biến, xả ấn ở bên trái đỉnh đầu. Chân ngôn là:

“Ấn, phộc nhật lỗ na bà phộc dã, sa phộc hạ ”

ॐ वज्र उद्भवया स्वहा

OM VAJRA UDBHAVAYA SVÀHÀ

Do Ấn này với tụng Chân ngôn cho nên cảnh giác chúng Thánh của Kim Cương Bộ, tất cả Bậc Trì Kim Cương gia trì ủng hộ, bao nhiêu tội chướng thủy đều trừ diệt, tất cả sự đau khổ chẳng dính nhiễm vào thân, sẽ được thể bền chắc của Kim Cương.

_ Tiếp, kết Hộ Thân Tam Muội Gia Ấn:

Hai tay cùng cài nhau bên trong, bên phải đờ bên trái. Dựng đứng 2 ngón giữa cùng dính đầu ngón. Co 2 ngón trở như hình móc câu đặt ở lưng ngón giữa dừng để cho chúng chạm nhau. Kèm 2 ngón cái đờ lên 2 ngón vô danh, liền thành. Ấn vào 5 nơi trên thân là vầng trán, vai trái, vai phải, trái tim, cổ họng, rồi xả Ấn trên đỉnh đầu.



Đều tụng Chân Ngôn một biến. Chân Ngôn là:

“Ấn, phộc nhật la nghi nãnh, bát la nhĩ bát đa dã, sa phộc hạ ”

ॐ वज्र अग्नि प्रदीपया स्वहा

OM _ VAJRA AGNI PRADÌPTÀYA SVÀHÀ

Do kết ấn này với tụng Chân ngôn gia trì cho nên liền thành Bị Kim Cương Giáp Trụ (mặc giáp trụ Kim Cương). Bao nhiêu Tỳ Na Dạ Ca, các Ma, loài gây chướng ngại đều thoái lui chạy tán loạn, đều thấy hào quang của hành giả trùm khắp thân uy đức tại. Nếu ở núi, rừng, với ngay nơi hiểm họa thủy đều không có sợ hãi. Tai họa về nước, lửa ... tất cả ách nạn, Hồ, Lang, Sư tử, đao, gậy, gông, khóa, các việc như vậy chẳng thể tiêu diệt. Người nhìn thấy vui vẻ. Sau khi chết, chẳng tùy theo nẻo ác sẽ sinh về Quốc thổ Tịnh Diệu của Chư Phật.

_ Tiếp, kết Kim Cương Luân Đại Bồ Tát Đại Uy Đức Khế xong vào Man Noa La nhận được 3 loại Luật nghi không có chương ngại của 3 đời. Do vào Man Noa La, thân tâm đầy đủ Vi trần số Tam Ma Gia của Vi trần sát Thế giới mà không có làm cầm giới. Hoặc nhân co thân, cúi xuống, ngửa lên, nói ra lời, hơi thở ra, khởi tâm động niệm quên mất Tâm Bồ Đề, thụt lùi căn lành. Dùng Ấn Khế, Mật Ngôn, phương tiện Thù Thắng này tụng trì tác ý hay trừ khiến lỗi lầm sai phạm, Tam Ma Gia (Samaya) như cũ tăng thêm ánh sáng hiển hiện nhiều hơn. Hay tụng Thân Khẩu Ý ất thành nhập tất cả Man Noa La, đắc được quán đỉnh Tam Ma Gia. Nên kết Ấn tụng Chân ngôn 7 biến.

Hai tay cài nhau bên trong, dựng 2 Định (ngón trỏ) dùng 2 Niệm (ngón giữa) buộc quanh 2 Định (ngón trỏ). 2 Tuệ (ngón cái) kèm duỗi thẳng. Đặt Khế ngay trái tim. Thành tâm tụng 7 biến.



Chân Ngôn là:

1. **Nãṅg mô tát đề lý dã địa vĩ ca nãṃ**
2. **Tát phộc đá tha nga đa nãṃ**
3. **Ám**
4. **Vĩ la thời vĩ la thời**
5. **Ma ha tát yết la phộc nhật lý**
6. **Sa đá sa đá**
7. **Sa phộc đế sa phộc đế**
8. **Đát la dĩ đát la dĩ**
9. **Vĩ đà ma nãṃh**
10. **Tam bàn nhạ nãṃh**
11. **Đát la ma đề tát đề**
12. **Nghĩa lý đát lãṃ**
13. **Sa phộc hạ**

ॐ नमः श्रियध्विकानं सत् गणगणं ॐ विजरी विजरी मन्वन् वज्र
 मन् मन् मन् मन् वज्र वज्र विजरी मन्वन् वज्र मन् मन् मन्
 मन् मन् ॐ

NAMAḤ STRIYADHVIKÀNÀM TATHÀGATANÀM - ÀM VIJARI VIRAJI -
 MAHÀ CAKRA VAJRI - SATA SATA - SARATE SARATE - TRAYI TRAYI -
 VIDHAMATI SAMBHAMJANI TRAMATI SIDDHI AGRIYE TRAM SVÀHÀ

Khi tụng Chân Ngôn này, tác quán niệm là: “Tâm giới Hư không tràn khắp Pháp giới, hữu tình trong 6 nẻo sống chết đều được vào phổ tập hội đại Man Noa La, đồng với Thánh giả”

_ Tiếp, kết Định Ấn, vào Tứ Vô Lượng Tâm Quán.

Thoạt tiên, vào Tứ Vô Lượng Tâm Định dùng Tâm ân tĩnh, duyên khắp tất cả hữu tình thuộc 4 loài (Tứ sinh) trong 6 nẻo đều được Như Lai Tạng, đầy đủ 3 loại Thân, Khẩu, Ý Kim Cương. Dùng sức công đức tu ba Mật của ta, nguyện cho tất cả hữu tình, ngang bằng như Phổ Hiền Bồ Tát (Samanta-bhadra)

Quán như vậy xong, liền tụng Đại Từ Tam Ma Địa Chân ngôn là:

“An, ma ha muội đất la dã, sa phả la”

ॐ मन् मृष्य म्

OM _ MAHÀ MAITRIYA SPHARA

_ Tiếp, nhập vào Bi Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí. Dùng Tâm Bi Mẫn duyên khắp tất cả chúng sinh thuộc 4 loài (Noãn, thai, thấp, hóa) trong 6 nẻo, đắm chìm trong biển khổ sinh tử chẳng ngộ Tự Tâm, vọng sinh phân biệt, khởi mọi thứ nghiệp phiền não. Chính vì vậy cho nên chẳng đạt sự bình đẳng của Chân Như như Hư không, khởi hằng hà sa công đức. Dùng lực gia trì tu ba Mật của ta, nguyện cho tất cả hữu tình ngang bằng với Hư Không Tạng Bồ Tát (Àkà'sa-garbha)

Quán như vậy xong, liền tụng Đại Bi Tam Ma Địa Chân Ngôn là:

“An, ma ha ca lỗ na dã, sa phả la”

ॐ मन् ऋण्य म्

OM MAHÀ KÀRUṆAYA SPHARA

_ Tiếp, nhập vào Hỷ Vô Lượng Tam Ma Địa Trí. Dùng tâm thanh tịnh duyên khắp tất cả hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo, xưa nay thanh tịnh giống như hoa sen chẳng nhiễm bụi nhơ, tự tính thanh tịnh. Dùng lực công đức tu ba Mật của ta nguyện cho tất cả Hữu tình, ngang bằng với Quán Tự Tại Bồ Tát (Avalokite'svara).

Quán như vậy xong, liền tụng Đại Hỷ Tam Ma Địa Chân Ngôn là:

“An, truat đà bát la mô na, sa phả la”

ॐ सुद्ध प्रमोदा म्

OM 'SUDDHA PRAMODA SPHARA

_ Tiếp, nhập vào Xả Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí. Dùng Tâm bình đẳng duyên khắp. Tất cả Hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo đều là ngã, ngã sở. Là Uẩn giới và là Năng thủ, Sở thủ. Ở nơi sự bình đẳng của Pháp Tâm vốn chẳng sinh, tính tướng Không. Dùng lực công đức tu ba Mật của ta, nguyện cho tất cả Hữu tình , đẳng đồng với Hư Không Tạng Bồ Tát.

Quán như vậy xong , liền tụng Đại Xả Tam Ma Địa Chân Ngôn là:

“An – Ma hô bế yết sái sa phả la”

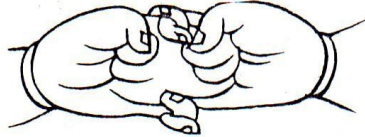
ॐ मन् उष्य म्

OM MAHÀ UPEKṢA SPHARA

Người tu Chân Ngôn, do tập 4 Vô Lượng Tâm Định, tụng Chân Ngôn, cho nên bao nhiêu tội chướng, ách nạn về mọi loại Ma, người, Trời thấy đều diệt trừ. Gồm chứa vô lượng Phước Trí. Thân tâm : điều nhu (nhu hòa), kham nhẫn , tự tại .

- Tiếp, kết Luân Đàn Ấn

Hai tay đều nắm Kim Cương quyền, Tiến Lực, Đàn Tuệ (2 ngón trỏ, 2 ngón út) trợ nhau móc cột.



Ấn ở miệng, tụng Chân ngôn, liền thành, nhập vào tất cả Man Noa La. Tiếp, đặt ở đỉnh đầu ở chốn đã xây dựng Đạo Trường đều thành Đại Man Noa La như Bản Tôn tự dựng Luân Đàn.

Chân Ngôn là :

“An, phộc nhật la các ngật la, Hồng, nhược hồng noan học “

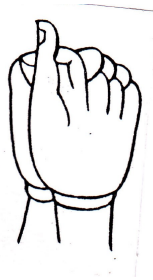
ॐ वज्रचक्रं हृम जाह हृम वाम होह

OM - VAJRA CAKRA HÙM JAH HÙM VAM HOH

Do kết Ấn này tụng Chân Ngôn gia trì cho nên người tu hành giả sử có vượt Pháp, sai lầm mất 3 nghiệp, phá Tam Ma Gia Giới, thì cũng hay trừ các lỗi lầm đều được viên mãn.

_ Tiếp, kết thỉnh Bản Tôn Ấn

Hai tay cài nhau bên trong nắm quyền. Ngón cái tay trái co vào lòng tay. Đem ngón cái tay phải hướng vào thân triệu mời.



Chân ngôn là :

“An, A lô lẽ ca, y tứ y tứ, sa phộc hạ ”

ॐ अरोलिक एयेहि स्वाहा

OM AROLIK EHYEHI SVÀHÀ

Do Chân Ngôn Ấn này gia trì cho nên Bản Tôn Bồ Tát vượt Bản Thệ cùng các Thánh Chúng đi đến Đạo Trường gia trì cho người tu hành mau mắn Bản nguyện.

_ Tiếp, kết Mã Đầu Minh Vương Ấn tịch trừ kiết giới

Chấp 2 tay lại, co ngón trỏ, ngón vô danh ở hai trong bàn tay cùng tựa lưng nhau, mở cứng 2 ngón cái, liền thành.



Dem ấn xoay 3 vòng bên trái; Tâm tưởng tịch trừ các loài gây chướng, Ma, Quỷ, Thần, Tỳ Na Dạ Ca lui ra chạy xa.

Dem ấn xoay 3 vòng bên phải và đưa lên trên đưa xuống dưới. Liền thành Đại giới vững chắc.

Chân ngôn là :

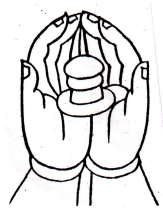
“**Ấn, A mật lật đổ nạp bà phộc, Hồng phán tra, sa phộc hạ**”

ॐ ऋमृत्तुड्बव ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

OM AMRTA UDBHAVA HUM PHAT SVÀ HÀ

_ Tiếp, hiển Ứ Già Hương Thủy Ấn

Hai tay bưng bình chứa nước Ứ già tràn đầy nước hương thơm với hoa từng mùa, đưa lên vâng trán dâng hiến.



Chân ngôn là :

“**Ấn, (?nga nga năng sa) ma sa ma, sa phộc hạ**”

ॐ ऋमृत्तुड्बव ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

OM GAGANA SAMA ASAMA SVÀ HÀ

Do hiển nước hương Ứ Già cúng dường khiến cho Hành Giả được 3 nghiệp thanh tịnh, tẩy trừ tất cả tội cấu phiền não. Từ Thắng Giải Hành Địa đến Thập Địa và Như Lai Địa, sẽ chứng Ba La Mật của Địa như thế, thời được tất cả Như Lai ban cho nước Pháp Cam Lộ rưới lên đầu.

_ Tiếp, kết Hiến Tòa Ấn

Hai tay tác Liên Hoa hợp chướng, mở duỗi 2 ngón vô danh, co đầu ngón như hình hoa sen mới nở.

Nãng mô nãng mô sa đố đố (NAMO NAMO STUTE)

_ Tiếp, kết Bản Tôn Tâm Mật Ấn

Theo giáo tương ứng làm niệm tụng

Đế quán thân Bản tôn: tướng đẹp

Phóng khắp vô lượng ánh sáng lớn

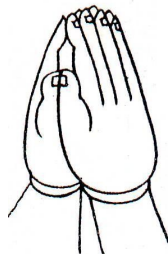
Bao nhiêu khổ loại chúng sinh

Mong soi chiếu đến đều an lạc

Tụng Bản Chân Ngôn bảy biến xong

Buông ấn trên đỉnh như rũ xuống

TÂM ẤN là: 2 tay chắp lại giữa trống rỗng. Hợp cổ tay, 2 ngón cái đi qua đi lại.



☐ Thánh Thiên Thủ Thiên Nhân Quán Thế Âm Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni
(Chân ngôn như văn)

_ Tiếp, lấy tràng hạt phụng trì đội trên đỉnh đầu gia trì 7 biến. Chân Ngôn là:

“An, vĩ lộ tả nãng, ma lã, sa phộc hạ”

ॐ वीरोचना माला स्वहा

OM VAIROCANA MÀLA SVÀHÀ

_ Tiếp, dùng Thiên Chuyển Chân Ngôn gia trì 7 biến. Chân Ngôn là :

“An, phộc nhật la ngu tứ dã, nhạ phá, tam ma duệ, Hồng”

ॐ वज्र गुह्य रूप समय हूं

OM VAJRA GUHYA JÀPA SAMAYE HÙM

Gia trì xong liền phát nguyện là:

“Nguyện cho sự mong cầu con với tất cả Hữu tình, về Thế gian, Xuất thế gian, Đại nguyện Thù Thắng mau được thành tựu”

Hai tay cầm tràng hạt đặt ở trái tim, tụng Chân Ngôn 1 biến. Cứ đếm tiếng của chữ cuối cùng thì lần một hạt. Chẳng gấp chẳng chậm chẳng cao chẳng thấp xứng hô chữ của Chân ngôn mỗi mỗi rõ ràng.

Hoặc tác Kim Cương tụng: đầu lưỡi hơi lay động ngậm môi răng lại. Lìa các sự tán loạn, nhất tâm chuyên chú vào Bản Tôn đừng duyên theo tướng khác. Hoặc 1000, hoặc 100 thường xác định biến số.

Sau khi niệm tụng xong, dâng tràng hạt đỉnh lễ chí thành phát nguyện. Đặt tràng hạt vào chỗ cũ (bản xứ) lại kết Bản Tôn Tâm Mật Ấn niệm tụng. Xả ấn như trước.

Ca ngợi, cúng dường thật ân cần

Dâng hiến Ủ Già, xưng Bản nguyện
Lại dùng Mã Đầu Minh Vương Ấn
Tâm chuyển Chân Ngôn thành Giải Giới
Như trước thỉnh Tôn giáng nhập ấn
Ngón cái bật ra (ngoài) thành Phụng Tống.
Chân ngôn là:

“An, A lô lực ca, nga lạc nga lạc, sa phộc hạ”
ॐ ऋ॒लि॒क॒ ग॒च्च्ञा॒ ग॒च्च्ञा॒ स्व॒हा॒.
OM AROLIK GACCHA GACCHA SVÀHÀ.

Hành Giả phụng tống Thánh Chúng xong
Lại kết Định Ấn khởi Từ bi
Gia hộ gia trì mặc Giáp trụ
Lễ xong, lui thoái lại kinh hành
Y Pháp như vậy mà tu hành
Mau gom Phước Trí được Thân Thông
Đời này được vào Hoan Hỷ địa
Mười sáu kiếp sau thành Chính Giác.

Hiệu chỉnh xong vào ngày 13/03/2011